|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 243/BC-UBND  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2020*  |

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, đấu tranh PCTN 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

*(Báo cáo tại Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khoá XVII)*

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Ngay từ đầu năm 2020, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo trên tất cả các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo (KNTC), phòng, chống tham nhũng (PCTN). Chỉ đạo kịp thời triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch thanh tra năm 2020 phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đảm bảo tinh thần Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng chống dịch COVID-19([[1]](#footnote-1)); đồng thời chỉ đạo triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN([[2]](#footnote-2)).

Trong kỳ báo cáo đã ban hành: 01 chỉ thị; 03 kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN([[3]](#footnote-3)); đồng thời lồng ghép chỉ đạo các mặt công tác trong nhiều nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo khác.

Tỉnh ủy thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Việc đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh cùng chủ trì các phiên tiếp công dân đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết quả các nội dung công dân KNTC, KNPA. Thường trực Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo Bí thư cấp ủy các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐ/TW. Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Văn phòng Tỉnh ủy (khi Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tiếp), Ban Tiếp công dân tỉnh (khi Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tiếp) đã ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân. Bí thư cấp ủy, Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hàng tháng và tiếp đột xuất khi có vụ việc phức tạp, gay gắt.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch số 02/KH-TCT ngày 18/01/2019 của Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 76/KH-TCTm ngày 02/5/2019 của Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-TTCP ngày 26/7/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 20/8/2019 về việc tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC; theo dõi sát tình hình, tổng hợp các nội dung báo cáo để làm việc với Tổ công tác của Trung ương khi có yêu cầu.

Riêng về nhóm các đơn thư liên quan đến bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, sở, ngành tổ chức nhiều cuộc đối thoại để giải thích cho công dân; qua đối thoại, giải thích nhiều công dân đã hiểu chính sách của Nhà nước và chấm dứt khiếu nại. Đối với một số công dân tiếp tục khiếu nại, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 4830/UBND-NL ngày 23/7/2019 chỉ đạo các địa phương hướng dẫn công dân làm đơn KNTC để tiếp nhận giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Hiện nay các địa phương, đơn vị đang tập trung giải quyết đơn KNTC của công dân liên quan đến bồi thường thiệt hại sự cố môi trường biển theo nội dung chỉ đạo tại Văn bản nêu trên của UBND tỉnh.

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường thực hiện chủ trương hướng về cơ sở theo tinh thần Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, chủ động giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh nên đến nay cơ bản các vụ việc đã được xử lý, giải quyết thấu tình, đạt lý, đảm bảo quy định pháp luật.

Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tập trung làm tốt công tác quản lý nhà nước về thanh tra, KNTC, PCTN; thường xuyên hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; quan tâm công tác kiểm tra quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN tại các sở, ngành, địa phương, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, đơn thư mới phát sinh.

Chỉ đạo các địa phương, đơn vị làm tốt công tác đối thoại với Nhân dân([[4]](#footnote-4)); thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; báo cáo cung cấp thông tin về tình hình và công tác PCTN, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước; báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Nhìn chung 6 tháng đầu năm, mặc dù bị ảnh hưởng bởi tình hình dịch COVID-19 nhưng các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động đưa ra các biện pháp phù hợp, triển khai tốt các nhiệm vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; thực hiện nề nếp chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN, góp phần duy trì ổn định tình hình, phục vụ tốt công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

**1. Tình hình chung**

Sáu tháng đầu năm 2020 là thời điểm toàn tỉnh tập trung thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 01/4/2020 của Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách phòng chống, dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh, nên công dân đến các trụ sở cơ quan hành chính nhà nước giảm (161 lượt, tương ứng 7,6%), nhưng số đơn thư phát sinh tăng (258 đơn, tương ứng 17,4%) so với cùng kỳ năm 2019. Các đơn thư phát sinh đã được các sở, ban, ngành, địa phương tập trung giải quyết đồng thời thường xuyên soát xét, chỉ đạo, đôn đốc việc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở. Một số đoàn kiểm tra, xác minh giải quyết KNTC được thành lập, nhưng do ảnh hưởng của tình hình dịch COVID-19 nên việc tổ chức xác minh, mời công dân đến làm việc để giải quyết nội dung đơn thư không thực hiện được dẫn tới vẫn còn một số đơn thư tồn đọng, kéo dài phải gia hạn thời gian giải quyết.

**2. Kết quả cụ thể** *(số liệu tính đến ngày 15/6/2020)*

*2.1. Công tác tiếp công dân*

 Tính đến ngày hết ngày 15/6/2020, toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 2.284 lượt người (định kỳ: 708; thường xuyên: 1.576), trong đó: Cấp tỉnh tiếp 195 lượt người (định kỳ: 22; thường xuyên: 173); cấp huyện tiếp: 777 lượt người (định kỳ: 235; thường xuyên: 542); các sở, ngành tiếp 218 lượt người (định kỳ: 39; thường xuyên: 179); cấp xã: 1.094 lượt người (định kỳ: 412 thường xuyên: 682). Có 44 đoàn đông người, là các đoàn công dân phản ánh, kiến nghị liên quan đến đền bù, hỗ trợ sau sự cố môi trường biển, cụ thể: Cấp tỉnh: 18 đoàn; cấp huyện: 26 đoàn; cấp xã: 0 đoàn *(có phụ lục kèm theo)*.

Hàng tháng, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng (nếu trùng ngày nghỉ thì tiếp vào ngày làm việc tiếp theo). Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Văn phòng Tỉnh ủy (khi Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tiếp), Ban Tiếp công dân tỉnh (khi Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì tiếp) đã ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân. Bí thư cấp ủy, Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng và tiếp đột xuất khi có vụ việc phức tạp, gay gắt.

*2.2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn*

Cơ quan hành chính các cấp tiếp nhận: 1.751 đơn (KN: 213; TC: 159; KNPA: 1.379), tăng 268 đơn tương ứng 17,4 % đơn so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó: Cấp tỉnh: 461 đơn (KN: 111; TC: 84; KNPA: 266); cấp huyện: 571 đơn (KN: 59; TC: 49; KNPA: 463); các sở, ngành: 52 đơn (KN: 7; TC: 3; KNPA: 42); cấp xã: 667 đơn (KN: 36; TC: 23; KNPA: 608).

 Phân loại, xử lý: Đơn không đủ điều kiện xử lý: 353 đơn (KN: 71; TC: 54; KNPA: 228); đơn đủ điều kiện xử lý: 1.398 đơn (KN: 142; TC: 105; KNPA: 1.151). Trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền cơ quan tư pháp: 30 đơn (KN: 03; TC: 07; KNPA: 20); đơn thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính: 1.368 đơn (KN: 139; TC: 98; KNPA: 1.131).

 Phân loại đơn theo thẩm quyền các cơ quan hành chính (Bao gồm đơn của cấp trên chuyển về):

 Thẩm quyền cấp tỉnh: 12 đơn (KN: 12, TC: 0);

 Thẩm quyền cấp huyện: 699 đơn (KN: 81, TC: 63, KNPA: 555);

 Thẩm quyền sở ngành: 119 đơn (KN: 14, TC: 13, KNPA: 92);

 Thẩm quyền cấp xã: 538 đơn (KN: 32, TC: 22, KNPA: 484).

 *2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Số vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính đã giải quyết: 193/237 vụ việc, đạt tỷ lệ 81,4%. Trong đó:

Khiếu nại thuộc cơ quan hành chính đã giải quyết: 109/139 vụ việc, tỷ lệ 78,4% (khiếu nại đúng: 05/109, tỷ lệ 4.59%; khiếu nại đúng một phần 17/109, tỷ lệ 15,6%; khiếu nại sai 87/109, tỷ lệ 79,81%);

Tố cáo thuộc cơ quan hành chính đã giải quyết: 84/98 vụ việc, tỷ lệ 85,7% (tố cáo đúng 04/84, tỷ lệ 4,76%; tố cáo đúng một phần: 8/84, tỷ lệ 9,52%; tố cáo sai: 72/84, tỷ lệ 85,72%).

Trong đó:

Cấp tỉnh: 02/12 vụ việc (KN: 02/12; TC: 0/0)[[5]](#footnote-5)

Cấp huyện đã giải quyết: 124/144 vụ việc, đạt tỷ lệ 86.1% (khiếu nại 70/81 vụ việc, tỷ lệ 86,42%; tố cáo 54/63 vụ việc, tỷ lệ 85,7%).

Sở, ngành đã giải quyết: 24/27 vụ việc, đạt tỷ lệ 88,9% (khiếu nại 12/14 vụ việc, tỷ lệ 85,7%; tố cáo 12/13 vụ việc, tỷ lệ 92,3%).

Cấp xã đã giải quyết: 43/54 vụ việc, tỷ lệ 79,62% (khiếu nại 25/32 vụ việc, tỷ lệ 78,1%; tố cáo 18/22 vụ việc, tỷ lệ 81,8%).

Ngoài ra cơ quan hành chính các cấp đã xử lý, trả lời 983/1.131 đơn KNPA, đạt tỷ lệ 86,91%.

**Kết quả thông qua giải quyết KNTC:** Đã ban hành 10 Kết luận giải quyết tố cáo (05 vụ việc tố cáo sai([[6]](#footnote-6)); 03 vụ việc tố cáo đúng([[7]](#footnote-7)); 02 vụ việc tố cáo vừa có đúng, vừa có sai([[8]](#footnote-8))). Đình chỉ giải quyết khiếu nại của 02 công dân, do người khiếu nại tự nguyện rút đơn khiếu nại([[9]](#footnote-9)); thừa nhận 03 vụ việc khiếu nại([[10]](#footnote-10)); không công nhận 17 vụ việc khiếu nại([[11]](#footnote-11)); hủy bỏ 01 quyết định giải quyết khiếu nại của UBND xã Thạch Bình.

Qua giải quyết KNTC, đã trả lại cho công dân số tiền tạm thu 6.000.000 đồng kèm hỗ trợ theo lãi suất ngân hàng theo quy định hiện hành; thu hồi số tiền 49.106.208 đồng chi sai đối tượng trong việc hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm sai đối tượng;chi trả tiền hỗ trợ chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp cho hộ ông Nguyễn Phi Bình số tiền 10 triệu đồng tại quyết định 05/QĐ-UBND ngày 4/02/2013 của UBND huyện; thu hồi, hủy bỏ GCNQSD đất UBND huyện đã cấp cho ông Dương Quốc Tưởng và bà Nguyễn Thị Tăng với diện tích 587m2 do giả mạo hồ sơ khi cấp GCNQSD đất, vi phạm pháp luật về quản lý đất đai...

 *2.4. Kết quả rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 76/KH-TCT ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh và 46 vụ việc tồn đọng theo Báo cáo số 122/BC-ĐGS của Đoàn giám sát HĐND tỉnh*

 Các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát các vụ việc phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 76/KH-TCT của UBND tỉnh. Hiện tại, các đơn vị, địa phương đang rà soát, báo cáo, tham mưu xử lý các vụ việc tồn đọng theo Văn bản số 1734/UBND-TCD2 ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, rà soát giải quyết các vụ việc tồn đọng trên địa bàn; Văn bản số 2942/UBND-NC ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc giải quyết các nội dung tồn đọng.

Thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh còn 06 vụ việc tồn đọng, đông người, phức tạp, kéo dài; trong đó: 02/05 vụ việc do các cơ quan Trung ương chuyển về, gồm: (1) vụ việc ông Hoàng Văn Luân và một số công dân ở xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh khiếu nại về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng công trình hồ chứa nước Rào Trổ thuộc Dự án hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng; (2) vụ việc ông Nguyễn Hải Hà, bà Nguyễn Hồng Phương, bà Nguyễn Thị Mười và một số cơ sở đông lạnh khiếu nại về bồi thường do sự cố môi trường biển. 04/46 vụ việc tồn đọng do Đoàn giám sát HĐND tỉnh rà soát, thống kê tại Báo cáo số 122/BC-ĐGS ngày 06/12/2016 chưa giải quyết dứt điểm, cụ thể: 03 vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm xử lý, giải quyết của cấp huyện (Nghi Xuân: 03 vụ việc, hiện nay Tổ giúp việc ban Chỉ đạo giải quyết các vụ việc tồn đọng đã rà soát, thống nhất hướng xử lý và đang tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo huyện Nghi Xuân giải quyết dứt điểm); thị xã Kỳ Anh: 01 vụ việc *(chi tiết tại các Phụ lục đính kèm).*

Nhìn chung, các vụ việc phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh đã được các sở, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo giải quyết; UBND tỉnh đã tham vấn ý kiến của các cơ quan Trung ương và báo cáo xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo giải quyết những vụ việc cử tri quan tâm như: Việc giao đất, cấp đất hai bên Quốc lộ 1A phía Nam cầu Bến Thủy giai đoạn 1992 - 1993. Vụ việc kiến nghị của một số hộ dân về xử lý đối với các lô đất có sai phạm trong quá trình cấp đất tại xã Phú Phong, huyện Hương Khê; vụ việc liên quan đến kiến nghị của một số hộ dân xung quanh việc giao và cấp đất hồ Bình Sơn, thị trấn Hương Khê; vụ việc bà Trịnh Thị Liên và một số hộ dân ở thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh về giải tỏa hành lang Quốc lộ 1A đoạn qua thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 1992-1994 (thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố Hà Tĩnh đã ban hành Thông báo số 28/TB-UBND ngày 12/3/2020 và tổ chức cuộc họp công khai các nội dung có liên quan đến vụ việc; ngày 14/5/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1497/QĐ-UBND thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đền bù tài sản và đất tôn tạo sai quy định).

**III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019); tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ (Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019). Duy trì thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013).

UBND tỉnh chỉ đạo sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN từ năm 2019 đến năm 2020 (Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 01/11/2019); Kế hoạch công tác PCTN năm 2020 (Văn bản số 1422/UBND-NC ngày 12/3/2020); chỉ đạo đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” (Văn bản số 20/UBND-NCm ngày 30/01/2019). Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo các đơn vị, địa phương và Tổ công tác đánh giá PCTN cấp tỉnh thực hiện đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2019.

**2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

- Về công khai, minh bạch trong hoạt động: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị đã tích hợp, liên kết đầy đủ với các hệ thống thông tin của tỉnh, Cổng dịch vụ công trực tuyến, đáp ứng tốt nhu cầu khai thác thông tin phục vụ điều hành, tác nghiệp của lãnh đạo, cán bộ, công chức, cũng như nhu cầu tiếp cận thông tin của doanh nghiệp, Nhân dân.

- Về thực hiện định mức, tiêu chuẩn: HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, như: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; định mức và một số nội dung chi, mức chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn; tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương; Bộ đơn giá bồi thường; hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020; một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn[[12]](#footnote-12).v.v.. Qua Hội nghị cán bộ, công chức đầu năm, các cơ quan, đơn vị đã công khai việc quản lý thu - chi tài chính, công khai dự toán ngân sách Nhà nước; xây dựng, sửa đổi, ban hành, thực hiện công khai quy chế chi tiêu nội bộ theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính[[13]](#footnote-13); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” và phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở”. Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức[[14]](#footnote-14); đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản[[15]](#footnote-15).

- Về minh bạch tài sản, thu nhập: Hiện nay, Chính phủ chưa ban hành Nghị định hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập, nên việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 sẽ được triển khai thực hiện khi có Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa có trường hợp nào về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng do mình quản lý, phụ trách.

**3. 3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

*3.1 Kết quả điều tra, truy tố và xét xử các vụ tham nhũng:* Trong kỳ báo cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố, điều tra 02 vụ án/02 bị can[[16]](#footnote-16)

*3.2 Kết quả thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra*

- Về công tác thanh tra kinh tế, xã hội:

Toàn ngành đã thực hiện 221 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 2.260 tổ chức, cá nhân; đã phát hiện sai phạm tại 844 tổ chức, cá nhân. Tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 37.424 triệu đồng; trong đó, kiến nghị thu hồi vào NSNN 6.201 triệu đồng; xử lý khác 31.223 triệu đồng; tiêu hủy tài sản tương đương 01 triệu đồng. Xử phạt hành chính 658 trường hợp với số tiền 2.901 triệu đồng. Chuyển Cơ quan điều tra 01 vụ[[17]](#footnote-17).

Riêng Thanh tra tỉnh thực hiện 11 đoàn thanh tra tại 178 đơn vị, trong đó có 10 đoàn từ kỳ trước chuyển sang. Đã ban hành 14 kết luận thanh tra (trong đó UBND tỉnh ban hành 01 kết luận do Thanh tra tỉnh chủ trì tham mưu; Thanh tra tỉnh ban hành 13 kết luận), phát hiện sai phạm tại 148 đơn vị, kiến nghị thu hồi 5.908 triệu đồng, kiến nghị khác 30.812 triệu đồng. Đã thu hồi 7.061 triệu đồng (bao gồm số thu của các đoàn kỳ trước).

- Về công tác thanh tra trách nhiệm về PCTN: Trong kỳ báo cáo, toàn ngành Thanh tra đã thực hiện 03 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về PCTN tại 05 đơn vị[[18]](#footnote-18).

*3.3 Kết quả thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Qua giải quyết tố cáo đã chuyển Cơ quan điều tra 01 vụ[[19]](#footnote-19).

**IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Đánh giá tình hình**

*1.1. Kết quả, ưu điểm*

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; chỉ đạo thực hiện nề nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC.

- Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân.

- Ban Tiếp công dân tỉnh cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp tốt trong công tác chuẩn bị nội dung, các điều kiện đảm bảo để tham mưu Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong tiếp công dân định kỳ nên chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh được nâng lên rõ rệt. Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh sau các phiên dân công dân được quan tâm nên các nội dung KNTC, kiến nghị phản ánh của công dân cơ bản được xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật.

- Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân. Các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh nên đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Trong kỳ, mặc dù có phát sinh một số vụ việc đông người liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình, dự án và chính sách đền bù, hỗ trợ sau sự cố môi trường biển. Tuy vậy, do làm tốt công tác đối thoại, giải thích, vận động, thuyết phục đối với Nhân dân nên không để xảy ra điểm nóng về khiếu kiện, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

- Cơ quan thanh tra nhà nước, cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của các ngành làm tốt vai trò phối hợp với các địa phương, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC; một số địa phương, đơn vị đã chủ động, xin ý kiến tư vấn hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền vì vậy đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

Thanh tra tỉnh với vai trò là cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC tỉnh làm tốt vai trò tư vấn, hướng dẫn giúp huyện, ngành xử lý nhiều vụ việc KNTC khó khăn, phức tạp. Một số vụ việc tồn đọng, phức tạp được tập trung tham mưu xử lý dứt điểm.

- Công tác PCTN trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Công tác quán triệt, tuyên truyền giáo dục pháp luật về PCTN được chú trọng; việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa được thực hiện đồng bộ, góp phần hạn chế nhũng nhiễu, tiêu cực phát sinh trên địa bàn.

- UBND tỉnh chỉ đạo, quán triệt thực hiện kế hoạch ngay từ đầu năm; Thanh tra tỉnh đã tích cực triển khai và thực hiện khá tốt chủ trương của UBND tỉnh; chủ động xử lý chồng chéo trùng lặp về đối tượng thanh tra là doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg; chủ động đôn đốc các địa phương và ngành để triển khai thực hiện kế hoạch năm 2020 gắn với xử lý, giải quyết tốt các vụ việc, góp phần ổn định tình hình phục tốt Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

*1.2. Hạn chế khuyết điểm*

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, một số nơi còn tồn tại, để xảy ra sai phạm, khuyết điểm làm thiệt hại nguồn lực đầu tư phát triển và phát sinh KNTC. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ động trong nắm bắt tình hình, dự báo, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh.

- Tính chất, nội dung một số vụ việc KNTC rất phức tạp, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác quản lý đất đai, bồi thường GPMB qua các thời kỳ. Việc thụ lý, tổ chức kiểm tra xác minh, giải quyết KNTC theo thẩm quyền đối với một số vụ việc còn kéo dài; một số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình khiếu kiện ra các cơ quan Trung ương gây mất ổn định tình hình.

- Chất lượng hoạt động công tác PCTN ở một số đơn vị, địa phương chưa đồng đều, chưa đi vào chiều sâu; người đứng đầu một số địa phương chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác quản lý nhà nước về công tác PCTN.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC, PCTN chưa sâu rộng, chưa mang lại hiệu quả tích cực; chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của xã hội và Nhân dân trong PCTN. Một số đơn vị chưa làm tốt công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN.

- Việc phát hiện các yếu kém, sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục, sửa đổi chưa nhiều.

- Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, nhưng đến nay chưa phát hiện được vụ việc “tham nhũng vặt” nào.

- Triển khai kế hoạch thanh tra của một số tổ chức Thanh tra nhà nước ở địa phương vẫn còn chậm; các vụ việc tham nhũng được được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra còn ít.

**2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

*2.1. Nguyên nhân khách quan*

- Hệ thống pháp luật, chế độ chính sách (nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng) chưa đồng bộ, thay đổi qua các thời kỳ, có những bất cập nhất định dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng pháp luật khi xử lý, giải quyết các vụ việc.

- Một số điểm trong chính sách bồi thường, hỗ trợ do sự cố môi trường biển quy định chưa rõ ràng dẫn đến các địa phương thực hiện khác nhau; một số đối tượng sản xuất, kinh doanh hải sản tẩm ướp (cá ướp, mắm ruốc, mắm tôm….) thực tế có bị thiệt hại do sự cố môi trường biển nhưng đến nay chưa quy định cụ thể chính sách bồi thường dẫn đến phát sinh kiến nghị.

- Một số vụ việc xảy ra đã lâu không có đủ hồ sơ, tài liệu làm căn cứ chứng minh, kết luận rõ bản chất sự việc. Một số vụ việc phức tạp, gặp nhiều khó khăn vướng mắc nên phải xin ý kiến của nhiều cấp (cả cấp Trung ương) dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết gây bức xúc trong Nhân dân. Một số vụ việc đã được xem xét giải quyết hết thẩm quyền nhưng vẫn được các cơ quan Trung ương tổ chức rà soát lại tạo sự kỳ vọng và gây áp lực với chính quyền địa phương.

- Pháp luật chưa có chế tài cụ thể để xử lý đối với các trường hợp công dân KNTC đã được các cấp giải quyết đúng thẩm quyền nhưng cố tình KNTC gây mất an ninh trật tự, tạo áp lực với cơ quan nhà nước.

- Yêu cầu của công tác giải quyết KNTC đặt ra vừa phải giải quyết đúng chính sách pháp luật vừa phải có tính khả thi và ổn định tình hình chung, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nên rất khó khăn trong thực hiện. Bên cạnh đó, một số vụ việc phải lựa chọn giữa các phương án xử lý đảm bảo thấu tình, đạt lý nên ảnh hưởng khá nhiều đến thời gian giải quyết vụ việc như phản ánh liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng hồ chứa nước Rào Trổ.

- Một số vụ việc cơ quan hành chính đã giải quyết hết thẩm quyền, đã hòa giải và hướng dẫn công dân khởi kiện ra Tòa án để được giải quyết nhưng công dân không khởi kiện mà cố tình đeo bám KNTC đến các cơ quan hành chính làm phức tạp tình hình.

- Hệ thống cơ chế, chính sách về PCTN nói riêng và quản lý kinh tế - xã hội nói chung chưa thật sự đồng bộ, trên một số lĩnh vực còn sơ hở, chưa theo kịp sự phát triển trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện pháp luật về PCTN chưa cao.

- Tác động mặt trái của cơ chế thị trường và những tiêu cực xã hội đã ảnh hưởng đến tư tưởng, lối sống của một bộ phận cán bộ công chức, viên chức.

- Do ảnh hưởng của tình hình dịch COVID-19 nên việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KNTC, PCTN; việc triển khai các đoàn thanh tra theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, xác minh giải quyết các KNTC, KNPA mới phát sinh gặp nhiều khó khăn, chưa đảm bảo tiến độ.

*2.2. Nguyên nhân chủ quan*

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác giải quyết KNTC và PCTN.

- Việc tổ chức thực hiện một số văn bản chỉ đạo, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo có lúc, có nơi chưa thực sự nghiêm túc. Công tác dân vận chính quyền, công tác tuyên truyền giải thích về chính sách pháp luật liên quan đến KNTC và các lĩnh vực liên quan cho người dân tại một số địa phương chưa được chú trọng; vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi còn hạn chế. Cụ thể như đối với việc xử lý các đơn thư về sự cố môi trường: Mặc dù UBND tỉnh đã có Văn bản số 4830/UBND-NL ngày 23/7/2019 về việc chỉ đạo các đơn vị soát xét các đơn thư tồn đọng liên quan đến bồi thường, yêu cầu các đơn vị xem xét thụ lý giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền của Luật Khiếu nại; tuy vậy, vẫn còn một số địa phương chưa thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh, nên vẫn còn tình trạng công dân tụ tập đông người, khiếu kiện vượt cấp.

- Số lượng, trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm của cán bộ, công chức làm công tác giải quyết KNTC, PCTN ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế so với yêu cầu đặt ra.

- Công tác quản lý kinh tế - xã hội vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế; trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của một số cán bộ, công chức chưa cao dẫn đến làm phát sinh KNTC.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về hoạt động thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác PCTN, việc tự kiểm tra nội bộ về công tác PCTN trong các cơ quan, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên; lực lượng Thanh tra nhân dân hoạt động kiêm nhiệm, dưới quyền quản lý của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nên thiếu chủ động, hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

- Việc thực hiện kết luận thanh tra chưa có chế tài cụ thể, đủ mạnh để buộc các đối tượng thanh tra phải chấp hành kịp thời, triệt để dẫn đến hiệu lực thanh tra chưa cao.

**3. Dự báo tình hình**

Tình hình KNTC trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hiện nay cơ bản ổn định; một số vụ việc phức tạp, kéo dài nhiều năm đã được các cấp các ngành tập trung giải quyết, góp phần ổn định chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn. Tuy vậy, dự báo tình hình KNTC trong thời gian tới, đặc biệt là giai đoạn chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, trong đó: Việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường khi xử lý rác thải, công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình, dự án; kiến nghị, phản ánh các nội dung liên quan đến hỗ trợ sau sự cố môi trường biển sẽ tiếp tục phát sinh các KNTC, KNPA của công dân. Một số vụ việc tồn đọng, phức tạp tuy đã được tập trung giải quyết nhưng chưa dứt điểm, dẫn đến việc công dân tập trung khiếu kiện đông người lên cấp Tỉnh, ra Trung ương và đến nhà riêng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, gây áp lực yêu cầu giải quyết làm mất trật tự công cộng.

- Tình hình tham nhũng vẫn có nguy cơ xảy ra ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Trong đó các lĩnh vực dễ xảy ra, cần phải tập trung các giải pháp phòng, ngừa và đấu tranh PCTN là: Tổ chức - cán bộ, đầu tư xây dựng, tài nguyên - khoáng sản, quản lý tài chính - ngân sách, thuế, hải quan…

**V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

**1. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

- UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành liên quan để theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các địa phương; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Thường xuyên tuyên truyền, tăng cường công tác đối thoại giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giải quyết KNTC; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hoà giải cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định. Triển khai sâu rộng và đi vào thực chất các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của Nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc rà soát các vụ việc phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 76/KH-TCT của UBND tỉnh.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC các cấp. Đôn đốc thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo niềm tin cho Nhân dân, góp phần hạn chế tối đa các đơn thư KNTC.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 276/KH-TTCP ngày 26/02/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc ban hành kế hoạch kiểm tra, đôn đốc công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC chuẩn bị phục vụ cho công tác Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh về tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

**2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo triển khai công tác PCTN của tỉnh. Thực hiện tốt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 (Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 01/11/2019).

- Hoàn thành các nội dung Kế hoạch công tác PCTN năm 2020 (Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/3/2020) gắn với chương trình công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và PCTN năm 2020 của Tỉnh ủy (Chương trình 2042-CTr/TU ngày 18/02/2020); tập trung thực hiện Kế hoạch đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2019 (Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 29/5/2020).

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2019 ngay sau khi Chính phủ có Nghị định và Thanh tra Chính phủ có văn bản hướng dẫn.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 02/10/2019. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2020 được phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra; Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 7792/UBND-NC1 ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh triển khai cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC và đấu tranh PCTN 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020, UBND tỉnh báo cáo Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh Khóa XVII./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;- Thanh tra tỉnh;- Chánh VP, các Phó CVP;- Lưu: VT, NC, TCD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** **Đặng Ngọc Sơn** |

**PHỤ LỤC CÁC ĐOÀN ĐÔNG NGƯỜI CẤP TỈNH**

*(Kèm Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2020 của UBND tỉnh)*

**1. Cấp tỉnh (18 đoàn)**

(1) Ông Dương Văn Mại, Phạm Ngọc Ất, Nguyễn Thị Quế, Trần Thị Vân Anh, trú tại xóm 14, xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà: Khiếu nại về việc xã Thạch Xuân lấy đất của các hộ khai hoang trước đây và chỉ cấp lại cho mỗi 1000m2 đất là không đúng quy định; (2) Ông Nguyễn Xuân Linh, Nguyễn Văn Thường, Nguyễn Văn Lương, trú tại tổ dân phố Hoàng Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh: Đề nghị bồi thường đất nông nghiệp tại Đồng Tùng cho các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án đường trục chính từ Quốc lộ IA đi khu đô thị trung tâm Khu kinh tế Vũng Áng trên địa bàn phường Kỳ Trinh; các hộ không đồng ý với trả lời của UBND thị xã Kỳ Anh là đất đã được chuyển đổi, thuộc đất dự phòng 5% của UBND xã quản lý mà các hộ dân thuê lại để sản xuất nên chỉ được hỗ trợ; (3) Ông Nguyễn Quốc Soái và một số công dân cùng trú tại thôn Kim Thành, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn: Phản anh Hợp tác xã điện Sơn Tây cắt điện sinh hoạt của một số hộ gia đình từ ngày 02/10/2019 cho đến nay; ông Nguyễn Quốc Soái đề nghị cơ quan có thẩm quyền cho phép các hộ được ký kết hợp đồng mua điện sinh hoạt trực tiếp từ Điện lực Hương Sơn thay vì ký hợp đồng mua điện sinh hoạt từ HTX điện Sơn Tây; (4) Các trường hợp khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển của các huyện: Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh; (5) 19 công dân trú tại thôn Đông Xá, xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ đến trước cổng UBND tỉnh gửi đơn phản ánh việc tập kết rác thải tại bãi rác Phượng Thành nhưng chính quyền không chỉ đạo vận chuyển đến các nhà máy để xử lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh gây ô nhiễm môi trường; (6) Ông Nguyễn Xuân Quý, Hoàng Văn Thanh, Nguyễn Xuân Tự, Nguyễn Tiến Diệu, Lê Văn Am, bà Lê Thị Thiêm và Lê Thị Hường trú tại các tổ dân phố Đông Phong và Nam Phong, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh: Đề nghị nhà nước chi trả bồi thường đất nông nghiệp các hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi kênh thoát lũ Formosa; (7) Các công dân Nguyễn Đình Công (thôn Nguyễn Đối), Nguyễn Ngọc Huyên (thôn Đông Tây Xuyên), xã Cẩm Hà, huyện Cẩm Xuyên: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ theo Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND ngày13/12/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2021; (8) Các trường hợp khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển của các huyện: Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, (9) Đoàn 22 công dân khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển của huyện Lộc Hà; (10) Các công dân Phạm Thị Hường, Nguyễn Thị Mỹ Duyên, Nguyễn Văn Lan, Hồ Anh Đức, Hồ Anh Hùng và Lê Quốc Bình là các tiểu thương kinh doanh tại chợ thị xã Kỳ Anh: Đề nghị ban hành Kết luận thanh tra Dự án khu dân cư Phú Nhân Nghĩa; Đề nghị giải tỏa các công trình xây dựng kinh doanh các mặt hàng (thực phẩm, rau, củ, quả, hàng tạp hóa…) trên đất quy hoạch là đất ở liền kề và đất ở biệt thự thuộc Dự án khu dân cư Phú Nhân Nghĩa; (11) Các trường hợp khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển của các huyện: Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh; (12) 11 công dân xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà: Khiếu nại Quyết định số 5629/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà về giải quyết khiếu nại lần đầu là không đúng quy định, vì cho rằng: Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà chỉ mới cho các hộ tạm ứng 30% giá trị lô hàng thủy sản đông lạnh tồn kho, chuyển màu, hư hỏng không an toàn thực phẩm, đang trên đà phân hủy đền bù ngang bằng với hàng an toàn thực phẩm là không đúng quy định và đề nghị được đền bù 100% giá trị lô hàng; (13) Bà Trần Thị Thinh và ông Ông Trần Đình Lăng, trú tại thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh: Không đồng ý với Quyết định số 723, 273 /QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông, bà; (14) Ông Lương Văn Diễn, Lương Văn Khi, Lương Văn Bảo, Mai Thị Huyền Sáng, Lê Anh Chút, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh khiếu nại liên quan đến đất đai; (15) Ông Nguyễn Ngọc Tiến, Lê Hồng Ty, Hồ Bá Cường, Trương Quang lạc, Trịnh Thị Liên, Nguyễn Thị Kim Hoa, Đậu Thị Vân, Huỳnh Ngọc Bích, công dân thành phố Hà Tĩnh; (16) Ông Nguyễn Trường Phi và một số công dân, thôn Văn Sơn, xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ: Đề nghị Công ty XDNN và PTNT Thanh Hóa thanh toán tiền nợ công nhân: (17) Các ông Nguyễn Đình Thanh, Phạm Hùng và Bùi Hạnh Phúc, tổ dân phố 1,2,3 phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 57 hộ gia đình đang sử dụng ở tổ dân phố 1,2,3 phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh để các hộ gia đình ổn định cuộc sống…; (18) Các ông, bà: Đoàn Văn Thận, Nguyễn Trọng Tuân, Trần Thị Hằng, cùng trú tại cụm dân cư 8, tổ dân phố 3, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh phản ánh chính quyền địa phương chưa giải quyết việc ông Lê Văn Giáp ở cụm dân cư 8, tổ dân phố 3, phường Bắc Hồng xây tường rào chắn đường, lấn chiếm đất giao thông làm ảnh hưởng đến lối đi chung của nhân dân cụm 8

**2. Cấp huyện** (26 đoàn)

- Thành phố Hà Tĩnh: 03 đoàn đông người khiếu kiện về đền bù GPMB đường 1A giai đoạn 1992-1994;

- Lộc Hà: 10 đoàn đông người chủ yếu khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ sự cố môi trường biển.

- Đức Thọ: 4 đoàn đông người (02 đoàn công dân thôn Châu Lĩnh, xã Tùng Ảnh, đề nghị trả lại mặt bằng mương thoát nước để nhân dân sản xuất nông nghiệp và 02 đoàn công dân thôn Đông Xá, xã Hòa Lạc tố cáo ông Lê Tiến Thắng, Chủ tịch UBND xã Hòa Lạc về lợi dụng chức vụ, quyền hạn để lấn chiếm đất đai và chặt cây của nhà Văn hóa).

- Thị xã Kỳ Anh: 8 đoàn đông người

- Hương Sơn: 1 đoàn đông người của 40 công dân xã Sơn Mỹ khiếu nại liên quan đến công tác Bồi thường giả phóng mặt bằng./.

 **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

1. Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 01/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. [↑](#footnote-ref-1)
2. Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; các Văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ; Chương trình hành động số 1351-CTr/TU ngày 08/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 17/10/2014 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; chỉ đạo các cấp ủy đảng, cơ quan học tập các Nghị quyết của các kỳ Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chỉ đạo triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
3. Về lĩnh vực Thanh tra, PCTN, lãng phí: Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2020 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện triển khai các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên đán; Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 về phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/3/2020 về thực hiện công tác PCTN năm 2020; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 29/5/2020 về đánh giá công tác PCTN năm 2019; Văn bản số 2562/UBND-NC ngày 22/4/2020 về việc triển khai Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; Văn bản số 3095/UBND-NL2 ngày 15/5/2020 về chấn chỉnh việc thực hiện xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh…

- Về lĩnh vực Tiếp công dân, giải quyết KNTC: Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 20/3/2020 về đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức chuyên trách làm công tác tiếp công dân tại Ban tiếp công dân tỉnh; huyện, thị, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 về kiện toàn Tổ công tác tiếp dân, phối hợp giải quyết đơn thư KNTC, KNPA vượt cấp. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đối thoại với các hộ dân liên quan đến sự cố môi trường biển tại Kỳ Anh, Lộc Hà; ông Lương Bá Tý, thị trấn Xuân An, Nghi Xuân; ông Bùi Ngọc Tuân, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh; ông Phạm Chí Thúc, thành phố Hà Tĩnh; ông Hồ Sỹ Chửng, Thạch Xuân, Thạch Hà; Công ty CPXD 1 Hà Tĩnh; ... [↑](#footnote-ref-4)
5. Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh: (1) Khiếu nại của ông Lê Quang Hòa, trú tại thôn Long Sơn, xã Tân Dân, Đức Thọ (Quyết định số 1620 ngày 27/5/2020); (2) Khiếu nại của ông Trần Đình Lợi, trú tại số nhà 42, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, khối 6, thị trấn Nghèn Can Lộc (Quyết định số 1533 ngày 19/5/2020); (3) Khiếu nại của ông Trịnh Văn Tiến xã Trung Lộc, Can Lộc (Quyêt định số 1521 ngày 18/5/2020; (4) Khiếu nại của bà Trần Thanh Thủy, trú tại thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh (Quyết định số 1405 ngày 06/5/2020); (5) Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mười, trú tại thôn Nam Phong, xã Cẩm Lộc, Cẩm Xuyên (Quyết định số 1253 ngày 16/4/2020); (6) Khiếu nại của các ông, bà: Phạm Thị Nhơn, Nguyễn Thị Hiệp, Dương Thị Tạo, Nguyễn Hồng Phượng, Nguyễn Thị Thanh trú tại xã Thạch Kim, Lộc Hà (Quyết định số 1245 ngày 15/4/2020); (7) Khiếu nại của ông Võ Viết Lượng và ông Lê Thế Hiên cùng một số công dân trú tại xã Hộ Độ, Lộc Hà (Quyết định số 504 ngày 05/02/2020); (8) Khiếu nại của các công dân trên địa bàn huyện Lộc Hà (Quyết định số 4121 ngày 20/12/2019); (9) Khiếu nại của ông Nguyễn Đình Chung, trú tại thôn Đồn Thượng, xã Đức Liên, Vũ Quang (Quyết định số 770 ngày 09/3/2020); (10) Khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Thực, trú tại 41 đường Nguyễn Cao Thắng, tổ dân phố 3 phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh (Quyết định số 3872 ngày 02/12/2019); (11) Kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại của bà Đào Thị Châu, ở thôn 5, xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê (Quyet định số 1649 ngày 01/6/2020); (12) Kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại của ông Trần Đình Lăng và bà Trần Thị Thinh, trú tại thôn Hà Hải, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh (Quyết định số 1773 ngày 11/6/2020). 02 vụ đã giải quyết (đình chỉ giải quyết khiếu nại): (1) Khiếu nại của ông Nguyễn Đình Chung, trú tại thôn Đồn Thượng, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang (ông Nguyễn Đình Chung xin rút đơn khiếu nại); (2) Khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Thực, trú tại 41 đường Nguyễn Cao Thắng, tổ dân phố 3 phường Bắc Hồng (ông Nguyễn Hữu Thực xin rút đơn khiếu nại). [↑](#footnote-ref-5)
6. (1) Tố cáo đối với Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Tài chính công Hà Tĩnh (Kết luận số 1891 ngày 27/5/2020 của Giám đốc Sở Tài chính); (2) Nội dung tố cáo ông Cao Xuân Chương, Chủ tịch UBND xã Xuân Hải cố tình làm sai lệch hồ sơ, bản đồ 299, đưa diện tích đất Đền chùa (thửa đất 647) vào một phần đất bố mẹ vợ; đưa đất đồng Cửa Ông thời kỳ 1997 đổi về gần vườn để đưa vào thửa đất hiện nay nhằm bao che cho diện tích tăng lên do lấn chiếm của ông Cao Xuân Lập (con); lợi dụng, lạm dụng chức vụ quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho bố mẹ vợ, gia đình vợ lấn chiếm thửa đất 677 và đất của hợp tác xã gồm thửa đất 676, thửa 774, tờ bản đồ 02, bản đồ 299 lập năm 1986, chờ cơ hội để hoàn thiện thủ tục hành chính về đất đai cho bố mẹ vợ (Kết luận số 466 ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (3)Tố cáo việc phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện việc cấp GCN ĐKKD thay đổi lần 2 cho Công ty Viêt - Séc là đảm bảo theo quy định pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật liên quan (Kết luận số 546 ngày 17/3/2020 của Giám đốc Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh); (4)Tố cáo ông Nguyễn Đức Hậu, Chủ tịch UBND xã Mai Phụ về một số hành vi: Tổ chức phá hoại tài sản (cây cối lâu năm, hoa màu) của công dân ở khu vực Cồn Bà Vại là không có căn cứ; thu hồi đất 10% là không đúng; lợi dụng chức vụ, quyền hạn đã xây bao toàn bộ hồ Đội 7 làm đất vườn của gia đình mình là không đúng (Kết luận số 01 ngày 12/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà); (5)Tố cáo ông Lê Văn Tứ Chủ tịch UBND xã Cẩm Quang lợi dụng chức vụ quyền hạn cố ý làm trái pháp luật, ra các văn bản hành chính trái pháp luật và huy động lực lượng hủy hoại tài sản công dân một cách có tổ chức (Kết luận số 1570 ngày 05/6/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên). [↑](#footnote-ref-6)
7. (1) Bà Trần ThịHương tốcáo bà Võ ThịCháu, trú tại xã Trung Lộc giả mạo chữký của bà Trần ThịHương, trú tại xã Trung Lộc đểlàm hồsơ hưởng chếđộngười có công nuôi dưỡng liệt sỹtrái quy định là đúng thực tế (Kết luận số 1400 ngày 21/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Can Lộc); (2) Tố cáo việc năm 2008 UBND xã Cẩm Thịnh và Hội đồng xét cấp đất cho ông Hoàng Xuân Lệ thửa đất tại xứ Đồng Trằm Trong thôn 2 xã Cẩm Thịnh với diện tích 406 m2, tạm thu với số tiền 6.000.000 đồng thu vào ngân sách xã là đúng thực tế. Trích ngân sách xã số tiền 6.000.000 đồng hoàn trả lại cho ông Hoàng Xuân Lệ mà UBND xã Cẩm Thịnh đã tạm thu vào ngân sách xã năm 2008 kèm theo hỗ trợ theo lãi suất tiền gửi ngân hàng theo quy định hiện hành (Kết luận số 684 /KL-UBND ngày 17/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên)*;* (3)Yêu cầu Phòng Người có công, Sở LĐTBXH tham mưu quyết định đình chỉ, thu hồi chế độ trợ cấp hàng tháng đối với bà Phan Thị Hồng, từ tháng 10/2019 đến nay (Kết luận số 02 ngày 01/6/2020 của Giám đốc Sở LĐTBXH). [↑](#footnote-ref-7)
8. (1) Tố cáo “Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị mới Xuân An, UBND thị trấn Xuân An, cán bộ tổ dân phố 7 chỉ đạo việc trả tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm sai đối tượng, cụ thể số tiền hỗ trợ này phải chi trả cho người nông dân bị thu hồi đất thì UBND thị trấn Xuân An lại chi trả cho các đối tượng được hưởng lương (ví dụ như các hộ gia đình: ông Phạm Quang Lượng, bà Trương Thị Hợp (chồng là Lê Văn Nghĩa); bà Hoàng Thị Hưng, ông Lê Trung Uyển, ông Thiều Quang Chung…vv” là đúng một phần. Việc Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu Đô thị mới Xuân An đã tính toán hỗ trợ cho 04 hộ (ông Trương Viết Thái, ông Bùi Duy Chân, bà Trần Thị Tam, bà Trương Thị Trung) với số tiền 49.106.208 đồng (gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề, tiềm kiếm việc làm từ 23.906.208 đồng và hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất 25.200.000 đồng) là sai quy định (Kết luận số 168 ngày 19/2/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (2) Nội dung tố cáo của công dân Thôn Mỹ Lâm, xã Cẩm Mỹ đối với UBND xã Cẩm Mỹ (Kết luận số 1626 ngày 11/6/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên), đề nghị UBND xã Cẩm Mỹ kịp thời bố trí kinh phí 10.000.000 đồng để hỗ trợ cho ông Nguyễn Phi Bình là đúng; đối với việc ông Nguyễn Phi Bình đề nghị được hỗ trợ lãi suất 70% theo quyết định 09/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh là không có cơ sở để xem xét; đơn phản ánh việc ông Lê Quang Nghĩa hưởng chênh lệch giá như đơn nêu là không có cơ sở. [↑](#footnote-ref-8)
9. (1) Khiếu nại của ông Nguyễn Đình Chung, trú tại thôn Đồn Thượng, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang (ông Nguyễn Đình Chung xin rút đơn khiếu nại); (2) Khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Thực, trú tại 41 đường Nguyễn Cao Thắng, tổ dân phố 3 phường Bắc Hồng (ông Nguyễn Hữu Thực xin rút đơn khiếu nại). [↑](#footnote-ref-9)
10. (1) Khiếu nại của bà Phan Thị Đẩu, huyện Cẩm Xuyên; (2) Khiếu nại của ông Trần Huy Tụ, xã Thạch Bình, thành phố Hà Tĩnh; (3) Khiếu nại của ông Lê Quang Hòa, thôn Long Sơn, xã tân Dân, huyện Đức Thọ. [↑](#footnote-ref-10)
11. (1) Khiếu nại của ông Lê Xuân Khậng, đại diện cho 23 cơ sở nuôi trồng thủy sản tại xã Cẩm Lộc về việc các lao động trong cơ sở nuôi trồng thủy sản chưa được đền bù thiệt hại do sự cố môi trường biển (Quyết định số 2737 ngày 21/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên); (2) Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Khoản, thôn 2, xã Cẩm Phúc, Cẩm Xuyên (Quyết định số 2737 ngày 21/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên); (3) Khiếu nại của cơ sở Lê Thị Phượng, thôn Song Yên, thị trấn Thiên Cầm, Cẩm Xuyên (Quyết định số 2738 ngày 21/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên); (4) Khiếu nại của bà Trần Thị Hà và bà Trương Thị Nhị, thôn Trung Tiến, xã Kỳ Khang, Kỳ Anh (Quyết định số 2536 ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Kỳ Anh); (5) Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Trình, ông Lê Phước Vân, thôn Long Sơn, xã Tân Dân, Đức Thọ (Quyết định số 2692 ngày 04/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ); (6) Khiếu nại của ông Lê Hữu Thành, thường trú 2/124 ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Cần giờ, TP Hồ Chí Minh (Quyết định số 790 ngày 09/3/2020 của UBND huyện Kỳ Anh); (7) Khiếu nại của ông Trịnh Văn Nam thôn Thành Văn, xã Xuân Thành, Nghi Xuân (Quyết định số 441 ngày 11/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (8) Khiếu nại của ông Trần Đình Lăng, thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh (Quyết định số 725 ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh); (9) Khiếu nại của bà Trần Thanh Thủy, thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh (Quyết định số 724 ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh); (10) Khiếu nại của bà Trần Thị Thinh, thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh (Quyết định số 723 ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh); (11) Khiếu nại của ông Nguyễn Trọng Mạnh, số nhà 03, ngõ 17, đường Trần Phú, tổ dân phố 3, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh (Quyết định số 446 ngày 04/3/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh); (12) Khiếu nại của ông Lương Xuân Lộc, ông Võ Văn Tuyên, ông Hoàng Văn Huy và 14 công dân xã Xuân Hội, Nghi Xuân (Quyết định số 399 ngày 28/2/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (13) Khiếu nại của ông Nguyễn Hải Lâm, ông Phan Văn Thiền và bà Lê Thị Lâm, thường trú tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, Nghi Xuân (Quyết định số 392 ngày 28/2/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (14) Khiếu nại của ông Trịnh Văn Nam, thôn Thành Vân, xã Xuân Thành, Nghi Xuân (Quyết định số 390 ngày 28/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (15) Khiếu nại liên quan hồ sơ đề nghị hưởng chính sách như thương binh của ông Trịnh Văn Tiến, địa chỉ xóm 5, xã Trung Lộc, Can Lộc (Quyết định số 833 ngày 18/2/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội); (16) Khiếu nại bà Trần Thị Mão, thôn Thành Tiến, xã Xuân Thành, Nghi Xuân (Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân); (17) Khiếu nại của ông Võ Anh Thọ và 116 công dân, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân (Thông báo không thụ lý số 268/TB-UBND ngày 10/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân). [↑](#footnote-ref-11)
12. HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết: (1) số 169/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về việc phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2018; (2) số 170/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2020; (3) số 172/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (4) số 174/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về việc phân bổ kế hoạch dự phòng trung hạn 2016-2020 ngân sách TW thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; (5) số 176/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh; (6) số 177/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 Quy định chính sách hỗ trợ đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2025; (7) số 178/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV/AIDS chưa có thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí cùng chi trả thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho người nhiễm HIV/AIDS giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo tại tỉnh Hà Tĩnh; (8) số 179/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định chính sách hỗ trợ thu nhập cho các thành viên hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025; (9) số 181/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định nội dung, mức chi hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tư thục tại khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; (10) số 182/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh; (11) số183/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về việc thông qua Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2020; (12) số 186/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 quy định tỷ lệ phân bổ định mức và một số nội dung chi, mức chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (13) số 186/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020.

UBND tỉnh ban hành các quyết định: (1) số 60/2019/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (2) số 61/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 ban hành Bảng giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (3) số 13/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 ban hành "Bộ đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mả, tàu thuyền, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cối, hoa màu và nuôi trồng thủy hải sản" khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (4) số 06/2020/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 quy định mức hỗ trợ kinh phí đối với Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (5) số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (6) số 08/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (7) số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 quy định về danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định đặc thù, tài sản cố định thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh; (8) số 17/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-12)
13. Việc thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công 13/13 đơn vị cấp huyện đã tạo minh bạch, tránh tình trạng nhũng nhiễu, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Nhiều hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã áp dụng tiêu chí của CCHC đảm bảo công khai, minh bạch và đơn giản hoá các thủ tục, như việc tuyển dụng, chuyển đổi vị trí công tác, xét các chế độ nâng lương, ngạch, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá thi đua,… [↑](#footnote-ref-13)
14. Toàn tỉnh đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 186 CBCC [↑](#footnote-ref-14)
15. Kho bạc Nhà nước tỉnh thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu, chi NSNN; đa dạng hóa các phương thức thanh toán trong thu nộp NSNN như internet banking, ATM…; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN, góp phần hạn chế nhũng nhiễu, tiêu cực.

Cục Thuế tỉnh đã triển khai nhiều hình thức hỗ trợ người nộp thuế cũng như tiếp nhận kê khai hồ sơ quyết toán thuế qua mạng điện tử [↑](#footnote-ref-15)
16. (1) Vụ Nguyễn Văn Bửu, phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”; (2) Vụ Bùi Duy Chân, phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

- Kết quả phát hiện, thu hồi tài sản tham nhũng: Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được phát hiện: 1.648.000.000 đồng (Vụ Nguyễn Văn Bửu: 600.000.000 đồng; Vụ Bùi Duy Chân: 1.048.000.000 đồng); đã thu hồi là: 600.000.000 đồng (Vụ Nguyễn Văn Bửu: 600.000.000 đồng; Vụ Bùi Duy Chân: 0 đồng). [↑](#footnote-ref-16)
17. Qua hoạt động thanh tra tại huyện Lộc Hà, Thanh tra tỉnh đã phát hiện dấu hiệu vi phạm quản lý đầu tư, xây dựng tại UBND xã Thịnh Lộc, Lộc Hà, đã chuyển Cơ quan điều tra Công an tỉnh để xử lý theo quy định. [↑](#footnote-ref-17)
18. Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo 02 cuộc tại 02 đơn vị; Thanh tra huyện Can Lộc 01 cuộc tại 03 đơn vị. [↑](#footnote-ref-18)
19. Qua giải quyết tố cáo tại thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, UBND huyện phát hiện dấu hiệu vi phạm liên quan đến nội dung tố cáo, đã chuyển Công an huyện Nghi Xuân hồ sơ vụ việc để xử lý theo quy định. Ngày 20/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân đã khởi tố vụ án, khởi tố 04 bị can, gồm: (1) Bùi Duy Chân (SN 1951), Tổ trưởng Tổ dân phố 7, thị trấn Xuân An tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây hậu quả nghiêm trọng; (2) Lê Văn Minh (SN 1968), Chủ tịch UBND thị trấn Xuân An tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; (3) Hoàng Văn Đức (SN 1981), Phó Chủ tịch UBND thị trấn Xuân An tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; (4) Nguyễn Văn Thành (SN 1979), nguyên là cán bộ địa chính thị trấn Xuân An tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng. Các đối tượng bị khởi tố liên quan đến vi phạm các quy định trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Tổ dân phố 7, nay là Khu đô thị mới thị trấn Xuân An (Nghi Xuân), gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền trên 01 tỷ đồng. Trong 04 bị can bị khởi tố, bị can Bùi Duy Chân về tội tham nhũng. [↑](#footnote-ref-19)